TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2022/QĐST-HNGĐ	*Đông Sơn, ngày 07 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 53/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn Trường X, xã Đông N, huyện Đông S, Thanh Hóa.

2. Chị Quách Thị Qu - Sinh năm: 1995

Nơi ĐKHK: Thôn Trường X, xã Đông N, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn Cộng Th, xã Phượng Ngh, huyện Như Th, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29/11/2022 của anh Nguyễn Văn H và chị Quách Thị Q thừa nhận đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông N, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa ngày 15/04/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 10/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân, không thống nhất được cách nuôi dạy con cái cũng như mọi việc trong gia đình nên vợ chồng thường xuyên to tiếng, xảy ra va chạm, cuộc sống vợ chồng ngày càng trở nên mâu thuẫn trầm trọng. Tháng 10/2020 chị Qu đã mang con về nhà bố mẹ đẻ tại thôn Cộng Th, xã Phượng Ngh, huyện Như Th, tỉnh Thanh Hóa sinh sống. Vợ chồng cũng sống ly thân từ đó cho đến nay không ai còn quan tâm đến ai. Anh H và chị Qu xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn H và chị Quách Thị Qu là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, hòa giải

đoàn tụ không thành, vì vậy công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Quách Thị Qu có 01 con chung là Nguyễn Khánh H, sinh ngày 31/3/2016. Anh H và chị Qu thống nhất thỏa thuận chị Qu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H, anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi một tháng là 2.000.000đ.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh H và chị Qu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh H và chị Qu thống nhất anh H nộp toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Quách Thị Qu thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Quách Thị Qu có 01 con chung là Nguyễn Khánh H, sinh ngày 31/3/2016. Anh H và chị Qu thống nhất thỏa thuận chị Qu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H, anh Hiệu cấp dưỡng nuôi con chung mỗi một tháng là 2.000.000đ. Kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được can trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh H và chị Qu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng anh đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005642 ngày 09/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7,9. Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- THADS huyện Đông Sơn
- UBND xã Đông Ninh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà